

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HSST
Ngày: 06/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Trần Thanh Thế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Tân An.
2. Ông Hồ Quốc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa:
Ông Đồng Việt Cường – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/HSST ngày 26/01/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/HSST-QĐ ngày 09/02/2018 đối với bị cáo:

LƯU VĂN H - sinh năm 1975.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực X, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: Khu vực X, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ văn hóa: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H1 (chết) và bà Lưu Thị T, sinh năm 1954 (sống); Anh chị em: có 02 người em, lớn sinh năm 1978, nhỏ sinh năm 1981; Vợ: Mai Thanh H2, sinh năm 1979; Con: Có 02 người, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1997.

Tiền sự: Ngày 25/8/2013, bị Công an phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đến nay chưa nộp phạt.

Tiền án: 01 lần, vào ngày 12/12/2014 bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn, xử phạt 01 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/9/2015, đến nay chưa đóng án phí.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/12/2017. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại:

- Ông **Châu Văn T2**, sinh năm 1946.

Địa chỉ: Khu vực A, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ. *(Có đơn xin vắng mặt)*

- Chị **Huỳnh Thị P**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Khu vực G, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ. *(Có đơn xin vắng mặt)*

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Lý S**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Khóm D, phường U, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Khu vực B, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ. *(Có đơn xin vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 19/11/2017, Lưu Văn H trên đường đi bán vé số về đến khu vực A, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ thì phát hiện chiếc xe đạp của ông Châu Văn T2, sinh năm 1946, đăng ký thường trú: khu vực A, phường C đang đậu bên hông nhà không có người trông coi nên đến lấy trộm và mang về khu vực 2, phường Châu Văn Liêm cất giấu. Đến ngày 20/11/2017 thì ông T2 phát hiện xe đạp của mình ở khu vực 2, phường Châu Văn Liêm nên mang xe về và đến Công an phường Châu Văn Liêm trình báo.

Đến ngày 04/12/2017 trên đường đi bán vé số đến quán nước ở khu vực A, phường C do chị Huỳnh Thị P, sinh năm 1983, đăng ký thường trú: khu vực G, phường C, quận M làm chủ, phát hiện chiếc xe đạp dựng bên hông quán nước không có khóa và không có người trông coi nên lấy trộm đem cất giấu. Đến khoảng 11 giờ ngày 05/12/2017 do biết xe đạp là của chị P nên H mang xe đến Công an phường Châu Văn Liêm đầu thú và giao nộp tài sản mà mình trộm cắp được.

Vật chứng thu giữ: 01 xe đạp dáng mini, màu xanh; 01 xe đạp màu đen, trên sườn xe có chữ APOLLO.

Tại Kết luận định giá tài sản số 65/KLĐG ngày 05/12/2017, số 66/KLĐG ngày 06/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Ô Môn xác định: 01 xe đạp màu đen, trên 2 sườn xe có chữ APOLLO có giá 200.000 đồng; 01 xe đạp dáng mini, màu xanh có giá 300.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lưu Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản do mình thực hiện. Về nhân thân Lưu Văn H có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản vào ngày 12/12/2014 bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn xử phạt 01 năm tù giam, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/9/2015, đến thời điểm hiện tại vẫn chưa đóng án phí.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô Môn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Châu Văn T2 01 xe đạp màu đen, trên 2 sườn xe có chữ APOLLO.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSOM ngày 25 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Lưu Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Lưu Văn H theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009); Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lưu Văn H mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử dụng áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho chị Huỳnh Thị P 01 xe đạp dáng mini, màu xanh (đã qua sử dụng).

- Bị cáo Lưu Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Đồng thời, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết

định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo Lưu Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và vật chứng thu giữ được. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 09 giờ ngày 19/11/2017, bị cáo Lưu Văn H đã lén lút lấy trộm 01 chiếc xe đạp của ông Châu Văn T2. Đến ngày 04/12/2017, bị cáo tiếp tục lấy trộm 01 chiếc xe đạp của chị Huỳnh Thị P để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Theo Kết luận định giá tài sản số 65/KLĐG ngày 05/12/2017 và Kết luận định giá số 66/KLĐG ngày 06/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ô Môn xác định: 01 xe đạp màu đen, trên 2 sườn xe có chữ APOLLO có giá 200.000 đồng; 01 xe đạp dáng mini, màu xanh có giá 300.000 đồng. Mặc dù giá trị tài sản bị cáo lấy trộm dưới 2.000.000 đồng nhưng do bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi lấy trộm tài sản người khác nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo Lưu Văn H theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo có nhân thân không tốt, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành xong án phạt tù, bị cáo chẳng những không sửa đổi bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi lấy trộm tài sản người khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức hành vi, bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có khả năng tạo thu nhập hợp pháp nhưng chỉ vì bản tính tham lam, chây lười lao động, muốn có tiền nhanh chóng để phục vụ nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, để có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội cần có một mức án thật nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội

một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian ăn năn, hối cải về hành vi sai trái của mình, để từ đó biết sửa đổi bản thân, sống đặt mình trong khuôn khổ của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi lấy trộm chiếc xe đạp của chị P, bị cáo đã tự nguyện đến cơ quan Công an đầu thú và giao nộp lại tài sản lấy trộm được. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe đạp màu đen, trên 2 sườn xe có chữ APOLLO, Cơ quan điều tra – Công an quận Ô Môn đã trả lại cho ông Châu Văn T2 là chủ sở hữu tài sản là phù hợp.

- Đối với 01 xe đạp dáng mini, màu xanh xác định là tài sản của chị P bị mất trộm và chị P có yêu cầu được nhận lại tài sản. Xét yêu cầu này của chị P là hợp lý nên cần trả lại tài sản này cho chị P.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Mặc dù ông T2 và chị P vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai của ông T2 và chị P tại Cơ quan điều tra thì ông T2 và chị P chỉ bị mất tài sản là chiếc xe đạp, ngoài ra không có thiệt hại gì khác nên ông T2, chị P chỉ yêu cầu được nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009);

*** Tuyên bố:** Bị cáo Lưu Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điều 33, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009); Khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lưu Văn H 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 05/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho chị Huỳnh Thị P 01 xe đạp dáng mini, màu xanh (đã qua sử dụng).

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn quản lý)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lưu Văn H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Ô Môn;
- Chi cục THADS Q.Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Trần Thanh Thế